

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ LƯƠNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST
Ngày 28/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Long

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Chuyên- Cán bộ nghỉ hưu.

2. Ông Nguyễn Ngọc Ngư- Cán bộ nghỉ hưu.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương – Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên
tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Tồn - Kiểm sát viên

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện
Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử vụ án hình sự đã thụ lý số:
13/2022/TLST- HS ngày 30/3/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
16/2022/QĐXX-ST ngày 14 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Hữu T1**, sinh ngày **09/5/1990**, tại huyện P, tỉnh T.

Nơi cư trú và chỗ ở: Xóm Y4, xã Y3, huyện P, tỉnh T; dân tộc: Kinh; quốc
tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12;
con ông: Đỗ Hữu Ng (đã chết) và bà Phạm Thị H1, sinh năm 1972; Vợ là: Phạm
Thị T2, sinh năm 1992 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự:
Không;

Nhân thân: Bản án số 09/2019/HS-ST ngày 08/3/2019 của TAND huyện
Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt Đỗ Hữu T1 12 tháng tù về tội “Trộm cắp
tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 10/11/2019.

Bị cáo bị tạm giam từ 24/11/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ
Công an huyện Phú Lương, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Đỗ Thị T5, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Xóm Y4, xã Y3, huyện P, tỉnh T (vắng mặt).

- Người có làm chứng: ông Đỗ Đình H, sinh năm 1960, địa chỉ: Xóm Y4, xã Y3, huyện P, tỉnh T (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Hữu T1 là người nghiện ma túy không có việc làm ổn định và đã nhiều lần xin tiền mẹ để là Phạm Thị H1 và em gái là Đỗ Thị T5 để mua ma túy sử dụng. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 23/11/2021 T1 đi bộ từ nhà sang nhà Đỗ Thị T5 với mục đích xin tiền để mua ma túy. Khi đến nhà chị Nguyễn Thị B thì thấy mẹ và em gái đang ngồi nói chuyện tại đó. T1 vào hỏi xin tiền chị H1. Biết T1 xin tiền để đi mua ma túy nên chị H1 lấy cớ phải đi vay tiền và bỏ đi. T5 thấy thế cũng bỏ về nhà khóa cổng lại rồi vào phòng chốt cửa ở bên trong. Ngay sau đó, T1 đi đến nhà T5, trèo qua hàng rào sắt yêu cầu T5 gọi mẹ về và xin tiền T5 đồng thời đe dọa “*Nếu không gọi mẹ về đây tao đập cửa nhà mày*” nhưng T5 không mở cửa. T1 dùng chiếc xe đạp mini đập nhiều nhát vào cửa kính nhưng không vỡ. T1 bê cục bê tông đúc trong thùng sơn đập 02 nhát làm ô cửa kính bị vỡ. Thấy T1 đập vỡ cửa kính T5 chạy vào trong phòng ngủ và chốt cửa bên trong. T1 chui qua ô cửa kính bị vỡ vào trong nhà và lấy 01 đoạn gậy tre kích thước 64 x 2,5cm để trong phòng khách đi đến cửa phòng chị T5 đang ở bên trong để đe dọa T5, bắt T5 cho tiền. T1 cầm đoạn gậy bên tay trái rồi dùng tay phải giật bung được chốt cửa xông vào trong và nói “*đưa tiền đây*”, T5 trả lời là không có. Thấy T5 đang cầm chiếc điện thoại OPPO A15S ở tay phải, T1 liền giật chiếc điện thoại và tiếp tục yêu cầu T5 đưa tiền. Do sợ bị đánh và lấy mất số tiền trong người nên T5 giằng lấy đoạn gậy tre và bỏ chạy ra ngoài kêu cứu, được ông Hội đưa sang nhà chị Bích trôn. T1 tiếp tục lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3s màu đỏ của T5 để ở giường ngủ rồi cho 02 chiếc điện thoại vào túi quần và đi ra ngoài. Thấy chiếc xe máy hiệu YAMAHA TAURUS màu đỏ đen biển kiểm soát 30H3-4294 của gia đình T5 để ở sân, T1 quay vào phòng khách lấy chiếc kéo rồi dùng lưỡi kéo mở khóa điện xe mô tô nhưng không mở được. T1 liền dắt xe mô tô ra cổng rồi cho xe trôi dốc để nổ máy nhưng vẫn không nổ nên T1 đã để lại chiếc xe mô tô ở trước cổng nhà T5. Sau đó T1 cầm theo 02 chiếc điện thoại vừa chiếm đoạt được của T5 mang đi bán. Khi T1 đi sang đến khu vực xóm Đ, xã Y3 thì bị Công an xã Y3 phát hiện bắt giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 76/KL-HĐĐGTS ngày 29/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện phú lương kết luận: Chiếc điện thoại hiệu OPPO A15S, màu xanh, số IMEI1: 866314051840518, số

IMEI2: 8661401840500 có giá có giá trị 3.432.000 đồng. Chiếc điện thoại hiệu OPPO A3S, màu đỏ, số 861703047955775, số IMEI2: 861703047955767 giá trị 1.788.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 80/KL-HĐDGTS ngày 29/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phú Lương kết luận: Chiếc xe máy hiệu YAMAHA biển kiểm soát 30H3-4294 đăng ký lần đầu ngày 28/11/2008 giá trị 2.100.000 đồng. Thiệt hại ô cửa kính là 641.000 đồng.

Trong quá trình điều tra T1 đã thừa nhận hành vi của mình. Vật chứng là 02 chiếc điện thoại và chiếc xe máy cơ quan CSĐT đã trả lại cho bị hại.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSPL ngày 30/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Đỗ Hữu T1 về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 của BLHS.

Tại phiên tòa ngày hôm nay đại diện VKSND huyện Phú Lương giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo T1 mức án từ 07 đến 08 năm tù. Xử lý vật chứng và án phí theo pháp luật.

Bị cáo không bào chữa, không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2.} Về căn cứ buộc tội:

- Bị cáo T1 khai: Sáng ngày 23/11/2021 bị cáo tìm mẹ đẻ là Phạm Thị H1 để xin tiền mua ma túy. Khi đến nhà bà B thì thấy mẹ và em gái là T5 đang ở đó. Bị cáo vào xin tiền mẹ thì mẹ bị cáo bỏ đi. T5 bỏ về nhà khóa cổng. Bị cáo trèo bờ rào vào nhà T5 yêu cầu T5 cho tiền và gọi mẹ về nhưng T5 khóa cửa. Bị cáo lấy chiếc xe đạp phá cửa nhưng không được. Thấy có cục bê tông bị cáo đập cửa kính chui vào trong nhà. T5 bỏ vào trong buồng chốt cửa lại. Thấy có đoạn gậy trong phòng khách bị cáo cầm lấy và giật cửa buồng nơi T5 đang ở bên trong. Bị cáo bắt T5 cho tiền, nhưng T5 nói không có, Thấy T5 đang cầm chiếc điện thoại

bị cáo đã giật chiếc điện thoại. T5 giằng gậy và chạy ra ngoài. Thấy chiếc điện thoại nữa để ở giường bị cáo lấy và cho vào túi quần. Khi ra đến sân thấy chiếc xe máy để ở sân bị cáo quay lại phòng khách lấy kéo để mở khóa điện nhưng không được. Bị cáo ngồi lên xe để thả xe xuôi dốc nhưng xe không nổ máy nên bị cáo để xe ở đó. Trên đường đi tìm nơi tiêu thụ hai chiếc điện thoại thì bị Công an xã Y3 bắt giữ.

- Lời khai của bị hại là Đỗ Thị T5.
- Lời khai của người làm chứng là chị H1, anh H1 và chị B.
- Kết luận định giá tài sản.
- Biên bản thu giữ vật chứng

Như vậy hành vi dùng cục bê tông, gậy tre là hung khí nguy hiểm để không chế và chiếm đoạt tài sản là hai chiếc điện thoại, 01 xe máy giá trị 7.320.000 đồng của Đỗ Hữu T1 đã phạm tội “Cướp tài sản” phạm vào điểm d khoản 2 Điều 168 của BLHS.

Tại Điều 168 của BLHS quy định:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào T1 trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

d. Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác.”

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà Điều luật quy định.

{3}. Xét tính chất hành vi:

Xét về tính chất hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đe dọa đến sức khỏe của người khác, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà trong vụ án này là chị Đỗ Thị T5. Hành vi đó còn làm mất trật tự an toàn xã hội.

{4}. Xét T1 tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Xét T1 tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy bị cáo không phải chịu T1 tiết tăng nặng nào.

Xét T1 tiết giảm nhẹ TNHS thì thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, do vậy bị cáo được hưởng 01 T1 tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Ngoài ra bị hại có đơn đề

nghị xin giảm hình phạt cho bị cáo nên đây được coi là T1 tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy bị cáo có nhân thân xấu do nghiện ma túy nên bị cáo đã bị xử phạt tù về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội.

{6}. Về hình phạt:

Căn cứ vào tính chất hành vi, các T1 tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì cần xử bị cáo mức án từ 07 năm đến 08 năm tù như đề nghị của VKS là phù hợp.

{7}. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra chỉ T5 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

{8}. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định sung công quỹ nhà nước.

{9}. Về vật chứng: 01 đoạn gậy bằng tre KT 64 x 2,5cm, ½ viên gạch đỏ, 01 viên gạch silicat, 1 thùng nhựa dạng thùng sơn có đồ bê tông bên trong và cắm hai ống nhựa là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm d khoản 2 Điều 168; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của BLHS; Điều 106, 136, 236 của BLTTHS, Nghị quyết 326/2014/NQ - UBTVQH14.

Tuyên bố: Đỗ Hữu T1 phạm tội; “Cướp tài sản”.

Xử phạt: Đỗ Hữu T1: 08(Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày 24/11/2021. Tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo việc thi hành án

*** Về vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy 01 đoạn gậy bằng tre kích thước (64 x 2,5)cm, một đầu cuốn băng dính màu đen và sợi dây màu đỏ; ½ viên gạch nung màu đỏ kích thước (10x8x5,5)cm, 01 viên gạch silicat kích thước (28x15x9,5)cm, 1 thùng nhựa dạng thùng sơn có đồ bê tông bên trong và cắm hai ống nhựa

T1 trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2022 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

*** Về án phí:** Buộc bị cáo T1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh TN
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Đức Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

